

## LUẬN A TỶ ĐÀM BÁT KIẾN ĐỘ QUYỂN 12

### *Kiến độ thứ 3: TRÍ*

#### *Phẩm 4: BÀN VỀ TU TRÍ, Phần 2*

Thế nào là không tu khố trí và tha tâm trí? Do sự tu hành đối với tập pháp trí- tập vị trí trí- tận pháp trí- tận vị trí trí- đạo pháp trí và học kiến tích, nếu A-la-hán vốn đạt được trí vô lậu hiện ở trước mắt, thì đây không phải là khố trí và tha tâm trí, vốn đạt được thế tục trí hiện ở trước mắt, thì đây không phải là tha tâm trí. Hoặc vốn không đạt được thế tục trí hiện ở trước mắt, thì sẽ không tu khố trí và tha tâm trí. Tất cả không có tha tâm trí, tâm ô nhiễm- tâm vô ký của người phàm phu, nhập Tam-muội vô tướng và Tam-muội diệt tận, tất cả nhân của vô tướng thiên hiện ở trước mắt, đó gọi là không tu khố trí và tha tâm trí.

Hỏi: Nếu khi tu tha tâm trí thì đó là tập trí chăng?

Đáp: Hoặc tu tha tâm trí mà không phải là tập trí.

Thế nào là tu tha tâm trí mà không phải là tập trí? Tha tâm trí thì người phàm phu hoặc vốn đạt được, hoặc vốn không đạt được tha tâm trí hiện ở trước mắt. Hoặc vốn không đạt được thế tục trí hiện ở trước mắt, thì đây không phải là tha tâm trí, có thể tu tha tâm trí vào lúc này. Học kiến tích nếu A-la-hán vốn đạt được tha tâm trí hiện ở trước mắt, đó gọi là tu tha tâm trí mà không phải là tập trí.

Thế nào là tu tập trí mà không phải là tha tâm trí? Do sự tu hành đối với tập pháp trí, tập vị trí trí, có tha tâm trí. Do sự tu hành đối với đạo vị trí trí và học kiến tích, nếu A-la-hán vốn đạt được tập trí hiện ở trước mắt, hoặc vốn không đạt được trí vô lậu hiện ở trước mắt, thì không thể không tu tha tâm trí vào lúc này. Hoặc vốn không đạt được thế tục trí hiện ở trước mắt, thì có thể tu tập trí vào lúc này mà không

phải là tha tâm trí mà đó gọi là tu tập trí mà không phải là tha tâm trí.

Thế nào là tu tập trí và tha tâm trí? Tha tâm trí do sự tu hành đối với đạo vị trí trí và học kiến tích, nếu A-la-hán vốn không đạt được thế tục trí, hoặc trí vô lậu hiện ở trước mắt, thì lúc này có thể tu tập trí và tha tâm trí, đó gọi là tu tập trí và tha tâm trí.

Thế nào là không tu tập trí và tha tâm trí? Do sự tu hành đối với khổ pháp trí, khổ vị trí trí- tận pháp trí- tận vị trí trí- đạo pháp trí và học kiến tích, nếu A-la-hán vốn đạt được trí vô lậu hiện ở trước mắt, thì đây không phải là tha tâm trí. Hoặc vốn không đạt được thế tục trí hiện ở trước mắt, thì lúc này có thể không tu tập trí và tha tâm trí. Tất cả không có tha tâm trí. Tâm ô nhiễm- tâm vô ký của người phàm phu, nhập Tam-muội vô tướng và Tam-muội diệt tận, tất cả nhãn của vô tướng thiên hiện ở trước mắt, không tu tập trí và tha tâm trí, đó gọi là không tu tập và tha tâm trí.

Hỏi: Nếu khi tu tha tâm trí thì đó là tận trí?

Đáp: Hoặc tu tha tâm trí mà không phải là tận trí.

Thế nào là tu tha tâm trí mà không phải là tận trí? Tha tâm trí thì người phàm phu hoặc vốn đạt được, hoặc vốn không đạt được tha tâm trí hiện ở trước mắt. Hoặc vốn không đạt được thế tục trí hiện ở trước mắt, thì đây không phải là tha tâm trí, có thể tu tha tâm trí vào lúc này. Học kiến tích nếu A-la-hán vốn đạt được tha tâm trí hiện ở trước mắt, thì đó gọi là tu tha tâm trí mà không phải là tận trí.

Thế nào là tu tận trí mà không phải là tha tâm trí? Do sự tu hành đối với tận pháp trí- tận vị trí trí, không có tha tâm trí. do sự tu hành đối với đạo vị trí trí và học kiến tích, nếu A-la-hán vốn đạt được tận trí hiện ở trước mắt, hoặc vốn không đạt được trí vô lậu hiện ở trước mắt, thì không thể nào tu tha tâm trí vào lúc này. Hoặc vốn không đạt được thế tục trí hiện ở trước mắt, thì có thể tu tận trí vào lúc này mà không phải là tha tâm trí, đó gọi là tu tận trí mà không phải là tha tâm trí.

Thế nào là tu tận trí và tha tâm trí? Tha tâm trí do sự tu hành đối với đạo vị trí trí và học kiến tích, nếu A-la-hán vốn không đạt được thế tục trí, hoặc trí vô lậu hiện ở trước mắt, thì có thể tu tận trí và tha tâm trí vào lúc này, đó gọi là tu tận trí và tha tâm trí.

Thế nào là không tu tận trí và tha tâm trí? Do sự tu hành đối với khổ pháp trí- khổ vị trí trí- tận pháp trí- tận vị trí trí- đạo pháp trí và học kiến tích, nếu A-la-hán vốn đạt được trí vô lậu hiện ở trước mắt, thì đây không phải là tha tâm trí và tận trí. hoặc vốn đạt được thế tục trí hiện ở trước mắt, thì đây không phải là tha tâm trí. Hoặc vốn không đạt được

thế tục trí hiện ở trước mắt, thì lúc này không có thể tu tận trí và tha tâm trí. Tất cả không có tha tâm trí. Tâm ô nhiễm- tâm vô ký của người phạm phu, nhập Tam-muội vô tướng và Tam-muội diệt tận, tất cả nhãn của vô tướng thiên hiện ở trước mắt, không tu tận trí và tha tâm trí, đó gọi là không tu tận trí và tha tâm trí.

Hỏi: Nếu khi tu tha tâm trí thì đó là đạo trí chăng?

Đáp: Hoặc tu tha tâm trí mà không phải là đạo trí.

Thế nào là tu tha tâm trí mà không phải là đạo trí? Tha tâm trí thì người phạm phu hoặc vốn đạt được, hoặc vốn không đạt được tha tâm trí hiện ở trước mắt. Hoặc vốn không đạt được thế tục trí hiện ở trước mắt, thì đây không phải là tha tâm trí, có thể tu tha tâm trí vào lúc này. Học kiến tích, nếu A-la-hán vốn đạt được tha tâm trí hiện ở trước mắt, thì đây không phải là đạo trí, đó gọi là tu tha tâm trí mà không phải là đạo trí.

Thế nào là tu đạo trí mà không phải là tha tâm trí? Do sự tu hành đối với đạo pháp trí, không có tha tâm trí. Do sự tu hành đối với đạo vị trí trí và học kiến tích, nếu A-la-hán vốn đạt được đạo trí hiện ở trước mắt, đây không phải là tha tâm trí. Hoặc vốn không đạt được trí vô lậu hiện ở trước mắt, thì không đạt có thể tu tha tâm trí vào lúc này. Hoặc vốn không đạt được thế tục trí hiện ở trước mắt, thì có thể tu đạo trí vào lúc này chứ không phải là tha tâm trí, đó gọi là tu đạo trí mà không phải là tha tâm trí.

Thế nào là tu đạo trí và tha tâm trí? tha tâm trí là do sự tu hành đối với đạo vị trí trí và học kiến tích, nếu A-la-hán vốn đạt được tha tâm trí, thì đó gọi là đạo trí. Hoặc vốn không đạt được thế tục trí, hoặc trí vô lậu hiện ở trước mắt, thì có thể tu đạo trí và tha tâm trí vào lúc này, đó gọi là tu đạo trí và tha tâm trí.

Thế nào là không tu đạo trí và tha tâm trí? Do sự tu hành đối với khổ pháp trí- khổ vị trí trí- tập pháp trí- tập vị trí trí- tận pháp trí- tận vị trí trí và học kiến tích, nếu A-la-hán vốn đạt được trí vô lậu hiện ở trước mắt, thì đây không phải là đạo trí và tha tâm trí. Hoặc vốn đạt được thế tục trí hiện ở trước mắt, thì đây không phải là tha tâm trí. Hoặc vốn không đạt được thế tục trí hiện ở trước mắt, thì lúc này không có thể tu đạo trí và tha tâm trí. Tất cả không có tha tâm trí. Tâm ô nhiễm- tâm vô ký của người phạm phu, nhập Tam-muội vô tướng và Tam-muội diệt tận, tất cả nhãn của vô tướng thiên hiện ở trước mắt, không tu đạo trí và tha tâm trí, đó gọi là không tu đạo trí và tha tâm trí.

Hỏi: Nếu lúc tu đẳng trí thì đó là khổ trí chăng?

Đáp: Hoặc tu đẳng trí mà không phải là khổ trí.

Thế nào là tu đẳng trí mà không phải là khổ trí? Người phàm phu hoặc vốn đạt được, hoặc vốn không đạt được thế tục trí hiện ở trước mắt. Do sự tu hành đối với biên tập- tận vị trí trí và học kiến tích, nếu A-la-hán vốn đạt được, hoặc vốn không đạt được thế tục trí hiện ở trước mắt, thì không thể nào tu khổ trí vào lúc này, đó gọi là tu đẳng trí mà không phải là khổ trí.

Thế nào là tu khổ trí mà không phải là đẳng trí? Do sự tu hành đối với khổ pháp trí và học kiến tích, nếu A-la-hán vốn đạt được khổ trí hiện ở trước mắt, hoặc vốn không đạt được trí vô lậu hiện ở trước mắt, không có thể tu đẳng trí vào lúc này, đó gọi là tu khổ trí mà không phải là đẳng trí.

Thế nào là tu đẳng trí mà khổ trí? Do sự tu hành đối với biên khổ vị trí trí và học kiến tích, nếu A-la-hán vốn không đạt được thế tục trí, hoặc trí vô lậu hiện ở trước mắt, có thể tu đẳng trí và khổ trí vào lúc này, đó gọi là tu đẳng trí và khổ trí.

Thế nào là không tu đẳng trí và khổ trí? Do sự tu hành đối với tập pháp trí- tận pháp trí- đạo pháp trí và học kiến tích, nếu A-la-hán vốn đạt được trí vô lậu hiện ở trước mắt, thì đây không phải là khổ trí. Tất cả tâm ô nhiễm- tâm vô ký, nhập Tam-muội vô tướng và Tam-muội diệt tận, tất cả nhãn của vô tướng thiên hiện ở trước mắt không tu đẳng trí và khổ trí, đó gọi là không tu đẳng trí và khổ trí.

Nếu khi tu đẳng trí thì đó là tập trí chăng?

Đáp: Hoặc tu đẳng trí mà không phải là tập trí.

Thế nào là tu đẳng trí mà không phải là tập trí? Người phàm phu hoặc vốn đạt được, hoặc vốn không đạt được thế tục trí hiện ở trước mắt. Do sự tu hành đối với biên khổ vị trí trí và biên tận vị trí trí và học kiến tích, nếu A-la-hán vốn đạt được, hoặc vốn không đạt được thế tục trí hiện ở trước mắt, thì không có thể tu tập trí vào lúc này, đó gọi là tu đẳng trí mà không phải là tập trí.

Thế nào là tu tập trí không phải là đẳng trí? Do sự tu hành đối với tập pháp trí- đạo vị trí trí và học kiến tích, nếu A-la-hán vốn đạt được tập trí hiện ở trước mắt, hoặc vốn không đạt được trí vô lậu hiện ở trước mắt, thì không có thể không tu đẳng trí vào lúc này, đó gọi là tu tập trí mà không phải là đẳng trí.

Thế nào là tu đẳng trí và tập trí? Do sự tu hành đối với biên tập vị trí trí và học kiến tích, nếu A-la-hán vốn không đạt được thế tục trí, hoặc trí vô lậu hiện ở trước mắt, có thể tu đẳng trí và tập trí vào lúc này,

đó gọi là tu đẳng trí và tập trí.

Thế nào là không tu đẳng trí và tập trí? Do sự tu hành đối với khổ pháp trí - tận pháp trí - đạo pháp trí và học kiến tích, nếu A-la-hán vốn đạt được trí vô lậu hiện ở trước mắt, thì đây không phải là tập trí. Tất cả tâm ô nhiễm- tâm vô ký, nhập Tam-muội vô tướng và Tam-muội diệt tận, tất cả nhãn của vô tướng thiên hiện ở trước mắt, không tu đẳng trí và tập trí, đó gọi là không tu đẳng trí và tập trí.

Hỏi: Nếu khi tu đẳng trí thì đó là tận trí chăng?

Đáp: Hoặc tu đạo trí mà không phải là tận trí.

Thế nào là tu đạo trí mà không phải là tận trí? Người phàm phu hoặc vốn đạt được, hoặc vốn không đạt được thì thế tục trí hiện ở trước mắt. Do sự tu hành đối với biên khổ vị trí trí, biên tập vị trí trí và học kiến tích, nếu A-la-hán vốn đạt được, hoặc vốn không đạt được thế tục trí hiện ở trước mắt, thì không thể nào tu tận trí vào lúc này, đó gọi là tu đẳng trí mà không phải là tận trí.

Thế nào là tu tận trí mà không phải là đẳng trí? Do sự tu hành đối với tận pháp trí- đạo vị trí trí và học kiến tích, nếu A-la-hán vốn đạt được tận trí hiện ở trước mắt, hoặc vốn không đạt được trí vô lậu hiện ở trước mắt, thì không thể nào tu đẳng trí vào lúc này, đó gọi là tu tận trí mà không phải là đẳng trí.

Thế nào là tu đẳng trí và tận trí? Do sự tu hành đối với biên tận vị trí trí và học kiến tích, nếu A-la-hán vốn không đạt được thế tục trí, hoặc trí vô lậu hiện ở trước mắt, có thể tu đẳng trí và tận trí vào lúc này, đó gọi là tu đẳng trí và tận trí.

Thế nào là không tu đẳng trí và tận trí? Do sự tu hành đối với khổ pháp trí- tập pháp trí- đạo pháp trí và học kiến tích, nếu A-la-hán vốn đạt được trí vô lậu hiện ở trước mắt, thì đây không phải là tận trí. Tất cả tâm ô nhiễm, tâm vô ký, nhập Tam-muội vô tướng và Tam-muội diệt tận, tất cả nhãn của vô tướng thiên hiện ở trước mắt không tu đẳng trí và tận trí, đó gọi là không tu đẳng trí và tận trí.

Hỏi: Nếu khi tu đẳng trí thì đó là đạo trí chăng?

Đáp: Hoặc tu đẳng trí mà không phải là đạo trí.

Thế nào là tu đẳng trí mà không phải là đạo trí? Người phàm phu hoặc vốn đạt được, hoặc vốn không đạt được thế tục trí hiện ở trước mắt. Do sự tu hành đối với biên khổ vị trí trí- biên tập vị trí trí- biên tận vị trí trí và học kiến tích, nếu A-la-hán vốn đạt được, hoặc vốn không đạt được thế tục trí hiện ở trước mắt, thì không thể nào tu đạo trí vào lúc này, đó gọi là tu đẳng trí mà không phải là đạo trí.

Thế nào là tu đạo trí mà không phải là đẳng trí? Do sự tu hành đối với đạo pháp trí, đạo vị trí và học kiến tích, nếu A-la-hán vốn đạt được đạo trí hiện ở trước mắt, hoặc vốn không đạt được trí vô lậu hiện ở trước mắt, thì không có thể tu đẳng trí vào lúc này, đó gọi là tu đạo trí mà không phải là đẳng trí.

Thế nào là tu đẳng trí và đạo trí? Học kiến tích, nếu A-la-hán vốn không đạt được thế tục trí, hoặc trí vô lậu hiện ở trước mắt, thì có thể tu đẳng trí và đạo trí vào lúc này, đó gọi là tu đẳng trí và đạo trí.

Thế nào là không tu đẳng trí và đạo trí? Do sự tu hành đối với khổ pháp trí- tập pháp trí- tận pháp trí và học kiến tích, nếu A-la-hán vốn đạt được trí vô lậu hiện ở trước mắt, thì đây không phải là đạo trí. Tất cả tâm ô nhiễm, tâm vô ký, nhập Tam-muội vô tướng và Tam-muội diệt tận, tất cả nhãn của vô tướng thiên hiện ở trước mắt không tu đẳng trí và đạo trí, đó gọi là không tu đẳng trí và đạo trí.

Hỏi: Nếu khi tu khổ trí thì đó là tập trí chăng?

Đáp: Hoặc tu khổ trí mà không phải là tập trí.

Thế nào là tu khổ trí mà không phải là tập trí? Do sự tu hành đối với khổ pháp trí- khổ vị trí và học kiến tích, nếu A-la-hán vốn đạt được khổ trí hiện ở trước mắt, đó gọi là tu khổ trí mà không phải là tập trí.

Thế nào là tu tập trí mà không phải là khổ trí? Do sự tu hành đối với tập pháp trí- tập vị trí và học kiến tích, nếu A-la-hán vốn đạt được tập trí hiện ở trước mắt, đó gọi là tu tập trí mà không phải là khổ trí.

Thế nào là tu khổ trí và tập trí? Do sự tu hành đối với đạo vị trí và học kiến tích, nếu A-la-hán vốn không đạt được thế tục trí, hoặc trí vô lậu hiện ở trước mắt thì có thể tu khổ trí và tập trí vào lúc này, đó gọi là tu khổ trí và tập trí.

Thế nào là không tu khổ trí và tập trí? Do sự tu hành đối với tận pháp trí- tận vị trí- đạo pháp trí và học kiến tích, nếu A-la-hán vốn đạt được trí vô lậu hiện ở trước mắt, thì đây không phải là khổ trí và tập trí. Nếu vốn đạt được, hoặc vốn không đạt được thế tục trí hiện ở trước mắt, thì không thể nào tu khổ trí và tập trí vào lúc này. Tất cả người phạm phu với tâm ô nhiễm, tâm vô ký nhập Tam-muội vô tướng và Tam-muội diệt tận. Tất cả nhãn của vô tướng thiên hiện ở trước mắt, không tu khổ trí và tập trí, đó gọi là không tu khổ trí và tập trí.

Hỏi: Nếu khi tu khổ trí thì đó là tận trí chăng?

Đáp: Hoặc tu khổ trí mà không phải là tận trí.

Thế nào là tu khổ trí mà không phải là tận trí? Do sự tu hành đối

với khổ pháp trí, khổ vị trí trí và học kiến tích, nếu A-la-hán vốn đạt được khổ trí hiện ở trước mắt, đó gọi là tu khổ trí mà không phải là tận trí.

Thế nào là tu tận trí mà không phải là khổ trí? Do sự tu hành đối với tận pháp trí- tận vị trí trí và học kiến tích, nếu A-la-hán vốn đạt được tận trí hiện ở trước mắt, đó gọi là tu tận trí mà không phải là khổ trí.

Thế nào là tu khổ trí, tận trí? Do sự tu hành đối với đạo vị trí trí và học kiến tích, nếu A-la-hán vốn không đạt được thế tục trí, nếu trí vô lậu hiện ở trước mắt thì có thể tu khổ trí và tận trí vào lúc này, đó gọi là tu khổ trí và tận trí.

Thế nào là không tu khổ trí và tận trí? Do sự tu hành đối với tập pháp trí- tập vị trí trí- đạo pháp trí và học kiến tích, nếu A-la-hán vốn đạt được trí vô lậu hiện ở trước mắt, thì đây không phải là khổ trí và tận trí. Nếu vốn đạt được, hoặc vốn không đạt được thế tục trí hiện ở trước mắt, thì không thể nào tu khổ trí, tận trí vào lúc này. Tất cả người phạm phu với tâm ô nhiễm- tâm vô ký nhập Tam-muội vô tướng và Tam-muội diệt tận, tất cả nhân của vô tướng thiên hiện ở trước mắt, không tu khổ trí và tận trí, đó gọi là không tu khổ trí và tận trí.

Hỏi: Nếu khi tu khổ trí thì tu đạo trí chăng?

Đáp: Hoặc tu khổ trí mà không phải là đạo trí.

Thế nào là tu khổ trí mà không phải là đạo trí? Do sự tu hành đối với khổ pháp trí- khổ vị trí trí và học kiến tích, nếu A-la-hán vốn đạt được khổ trí hiện ở trước mắt, đó gọi là tu khổ trí mà không phải là đạo trí.

Thế nào là tu đạo trí mà không phải là khổ trí? Do sự tu hành đối với đạo pháp trí và học kiến tích, nếu A-la-hán vốn đạt được đạo trí hiện ở trước mắt, đó gọi là tu đạo trí mà không phải là khổ trí.

Thế nào là tu khổ trí và đạo trí? Do sự tu hành đối với đạo vị trí trí và học kiến tích, nếu A-la-hán vốn không đạt được trí vô lậu, nếu thế tục trí hiện ở trước mắt thì có thể tu khổ trí và đạo trí vào lúc này, đó gọi là tu khổ trí và đạo trí.

Thế nào là không tu khổ trí và đạo trí? Do sự tu hành đối với tập pháp trí- tập vị trí trí- tận pháp trí- tận vị trí trí và học kiến tích, nếu A-la-hán vốn đạt được trí vô lậu hiện ở trước mắt, thì đây không phải là khổ trí và đạo trí. Hoặc vốn đạt được, hoặc vốn không đạt được thế tục trí hiện ở trước mắt, thì không thể nào tu khổ trí và đạo trí vào lúc này. Tất cả người phạm phu với tâm ô nhiễm- tâm vô ký nhập Tam-muội vô tướng và Tam-muội diệt tận, tất cả nhân của vô tướng thiên hiện ở trước

mất, không tu khổ trí và đạo trí, đó gọi là không tu khổ trí và đạo trí.

Hỏi: Nếu khi tu tập trí thì đó là tận trí chăng?

Đáp: Hoặc tu tập trí mà không phải là tận trí.

Thế nào là tu tập trí mà không phải là tận trí? Do sự tu hành đối với tập pháp trí- tập vị trí trí và học kiến tích, nếu A-la-hán vốn đạt được tập trí hiện ở trước mắt, thì đó gọi là tu tập trí mà không phải là tận trí.

Thế nào là tu tận trí không phải là tập trí? Do sự tu hành đối với tập pháp trí- tận vị trí trí và học kiến tích, nếu A-la-hán vốn đạt được tận trí hiện ở trước mắt, đó gọi là tu tận trí mà không phải là tập trí.

Thế nào là tu tập trí và tận trí? Do sự tu hành đối với đạo vị trí trí và học kiến tích, nếu A-la-hán vốn không đạt được thế tục trí, nếu trí vô lậu hiện ở trước mắt thì có thể tu tập trí, tận trí vào lúc này, đó gọi là tu tập trí và tận trí.

Thế nào là không tu tập trí và tận trí? Do sự tu hành đối với khổ pháp trí- khổ vị trí trí- đạo pháp trí và học kiến tích, nếu A-la-hán vốn đạt được trí vô lậu hiện ở trước mắt, thì đây không phải là tập trí và tận trí. Hoặc vốn đạt được, hoặc vốn không đạt được thế tục trí hiện ở trước mắt, thì không thể nào tu tập trí và tận trí vào lúc này. Tâm ô nhiễm- tâm vô ký của tất cả người phàm phu, nhập Tam-muội vô tướng và Tam-muội diệt tận, tất cả nhân của vô tướng thiên hiện ở trước mắt, không tu tập trí và tận trí, đó gọi là không tu tập trí và tận trí.

Hỏi: Nếu khi tu tập trí thì đó là đạo trí chăng?

Đáp: Hoặc tu tập trí mà không phải là đạo trí.

Thế nào là tu tập trí mà không phải là đạo trí? Do sự tu hành đối với tập pháp trí- tập vị trí trí và học kiến tích, nếu A-la-hán vốn đạt được tập trí hiện ở trước mắt, thì đó gọi là tu tập trí mà không phải là đạo trí.

Thế nào là tu đạo trí không phải là tập trí? Do sự tu hành đối với đạo pháp trí và học kiến tích, nếu A-la-hán vốn đạt được đạo trí hiện ở trước mắt, đó gọi là tu đạo trí mà không phải là tập trí.

Thế nào là tu tập trí, đạo trí? Do sự tu hành đối với đạo vị trí trí và học kiến tích, nếu A-la-hán vốn không đạt được trí vô lậu, nếu thế tục trí hiện ở trước mắt, thì có thể tu tập trí mà đạo trí vào lúc này, đó gọi là tu tập trí mà đạo trí.

Thế nào là không tu tập trí và đạo trí? Do sự tu hành đối với khổ pháp trí- khổ vị trí trí- tận pháp trí- tận vị trí trí và học kiến tích, nếu A-la-hán vốn đạt được trí vô lậu hiện ở trước mắt, thì đây không phải là tập trí và đạo trí. Hoặc vốn đạt được, hoặc vốn không đạt được thế tục



trí hiện ở trước mắt, thì không thể nào tu tập trí và đạo trí vào lúc này. Tâm ô nhiễm, tâm vô ký của tất cả người phàm phu, nhập Tam-muội vô tướng và Tam-muội diệt tận, tất cả nhãn của vô tướng thiên hiện ở trước mắt, không tu tập trí và đạo trí, đó gọi là không tu tập trí và đạo trí.

Hỏi: Nếu khi tu tận trí thì đó là đạo trí chăng?

Đáp: Hoặc tu tận trí mà không phải là đạo trí.

Thế nào là tu tận trí mà không phải là đạo trí? Do sự tu hành đối với tận pháp trí- tận vị trí trí và học kiến tích, nếu A-la-hán vốn đạt được tận trí hiện ở trước mắt, thì đó gọi là tu tận trí mà không phải là đạo trí.

Thế nào là tu đạo trí không phải là tận trí? Do sự tu hành đối với đạo pháp trí và học kiến tích, nếu A-la-hán vốn đạt được đạo trí hiện ở trước mắt, đó gọi là tu đạo trí mà không phải là tận trí.

Thế nào là tu tận trí và đạo trí? Do sự tu hành đối với đạo vị trí trí và học kiến tích, nếu A-la-hán vốn không đạt được thế tục trí, hoặc trí vô lậu hiện ở trước mắt, thì có thể tu tận trí và đạo trí vào lúc này, đó gọi là tu tận trí và đạo trí.

Thế nào là không tu tận trí và đạo trí? Do sự tu hành đối với khổ pháp trí- khổ vị trí trí- tập pháp trí- tập vị trí trí và học kiến tích, nếu A-la-hán vốn đạt được trí vô lậu hiện ở trước mắt, thì đây không phải là tận trí và đạo trí. Nếu vốn đạt được, hoặc vốn không đạt được thế tục trí hiện ở trước mắt, thì không thể nào tu tận trí và đạo trí vào lúc này. Tâm ô nhiễm- tâm vô ký của tất cả người phàm phu, nhập Tam-muội vô tướng và Tam-muội diệt tận, tất cả nhãn của vô tướng thiên hiện ở trước mắt, không tu tận trí và đạo trí, đó gọi là không tu tận trí và đạo trí.

Hỏi: Có thể có pháp trí duyên với pháp trí chăng?

Đáp: Có, vị trí trí không có duyên, còn lại thì có duyên.

Hỏi: Có thể có vị trí trí duyên với vị trí trí chăng?

Đáp: Có, pháp trí không có duyên, còn lại thì có duyên.

Hỏi: Có thể có tha tâm trí duyên với tha tâm trí chăng?

Đáp: Có, duyên có còn lại.

Hỏi: Có thể có đẳng trí duyên với đẳng trí chăng?

Đáp: Có, còn lại thì có duyên.

Hỏi: Có thể có khổ trí duyên với khổ trí chăng?

Đáp: Không có. Đẳng trí và tha tâm trí có duyên, còn lại thì không có duyên.

Tập trí cũng lại như thế.

Hỏi: Có thể có tận trí duyên với tận trí chăng?

Đáp: Không còn sót lại cũng không có duyên.

Hỏi: Có thể có đạo trí duyên với đạo trí chăng?

Đáp: Có, đẳng trí không có duyên, còn lại thì có duyên.

Pháp trí là nhân của pháp trí kia, theo thứ tự duyên với nhân của vị trí trí tăng thượng, thứ tự và tăng thượng không có duyên. Nhân của tha tâm trí, thứ tự duyên, đẳng trí tăng thượng, thứ tự duyên tăng thượng, không có nhân. Nhân của khổ trí và tập trí- tận trí- thứ tự duyên đẳng trí tăng thượng, thứ tự duyên vị trí trí.tăng thượng

Nhân của vị trí trí kia thứ tự duyên tăng thượng với nhân của tha tâm trí, thứ tự duyên đẳng trí tăng thượng. Thứ tự duyên tăng thượng không có nhân. Nhân của khổ trí và tập trí- tận trí- thứ lớp tăng thượng không có duyên với nhân của đạo trí. Thứ lớp duyên tăng thượng với nhân của pháp trí. Thứ tự tăng thượng không có duyên. Tha tâm trí là nhân của tha tâm trí kia. Thứ tự duyên tăng thượng với nhân của đẳng trí. Thứ tự duyên tăng thượng với nhân của khổ đế và tập đế. Thứ tự duyên tăng thượng nếu có nhân thì không có duyên.

Nếu có duyên mà không có nhân đó là nhân của tận trí. Thứ lớp tăng thượng không có duyên là nhân của đạo trí- pháp trí và vị trí trí. Thứ tự duyên đẳng trí tăng thượng. Nhân của đẳng trí kia theo thứ lớp duyên với khổ trí và tập trí tăng thượng. Thứ lớp duyên tăng thượng không có nhân là tận trí và đạo trí. Thứ lớp tăng thượng không có nhân, không có duyên pháp trí và vị trí trí. Thứ tự duyên tăng thượng không có nhân. Nhân của tha tâm trí, thứ lớp duyên với khổ trí tăng thượng.

Nhân của khổ trí kia, thứ tự, tăng thượng không có duyên. Nhân của tập trí và tận trí, thứ tự, tăng thượng không có duyên. Nhân của đạo trí- pháp trí- vị trí trí tha tâm trí, thứ lớp duyên với đẳng trí tăng thượng. Thứ lớp duyên tăng thượng không có nhân. Tập trí, tận trí cũng như thế.

Đạo trí là nhân của đạo trí kia. Thứ lớp duyên tăng thượng với nhân của pháp trí- vị trí trí và tha tâm trí. Thứ tự duyên đẳng trí tăng thượng, thứ tự duyên tăng thượng không có nhân. Nhân của khổ trí-tập trí- tận trí, thứ tự tăng thượng không có duyên.

Hỏi: Các kiết hệ thuộc cõi Dục, kiết đó do pháp trí diệt chăng?

Đáp: Hoặc kiết hệ thuộc cõi Dục mà kiết đó không phải là do pháp trí diệt.

Thế nào là kiết hệ thuộc cõi Dục mà kiết ấy không phải là do pháp trí diệt? Các kiết hệ thuộc cõi Dục do nhân diệt cũng còn mà trí cũng không diệt, đó gọi là kiết hệ thuộc cõi Dục mà kiết này không

phải là do pháp trí diệt.

Thế nào là kiết do pháp trí diệt, kiết này không phải là hệ thuộc cõi Dục? Các kiết hệ thuộc cõi Sắc- Vô sắc do pháp trí diệt, đó gọi là kiết do pháp trí diệt, kiết này không hệ thuộc cõi Dục.

Thế nào là kiết hệ thuộc cõi Dục, kiết ấy do pháp trí diệt? Các kiết hệ thuộc cõi Dục do pháp trí diệt, đó gọi là kiết hệ thuộc cõi Dục, kiết ấy do pháp trí diệt.

Hỏi: Các kiết không hệ thuộc cõi Dục, kiết đó không phải là do pháp trí diệt là sao?

Đáp: Các kiết hệ thuộc cõi Sắc - Vô sắc do nhân diệt, cũng là trí khác mà cũng không diệt, đó gọi là kiết không hệ thuộc cõi Dục, kiết đó không phải là do pháp trí diệt.

Hỏi: Các kiết hệ thuộc cõi Sắc - Vô sắc, kiết đó do vị trí trí diệt chăng?

Đáp: Như thế, các kiết do vị trí trí diệt, kiết đó hệ thuộc cõi Sắc- Vô sắc.

Hỏi: Có thể kiết hệ thuộc cõi Sắc- Vô sắc, kiết ấy không phải là do vị trí trí diệt chăng?

Đáp: Có, các kiết hệ thuộc cõi Sắc- Vô sắc do nhân diệt, cũng do trí khác mà cũng không diệt.

Hỏi: Giả sử các kiết do kiến khổ đoạn, kiết ấy là do khổ trí diệt chăng?

Đáp: Kiết ấy không phải là do khổ trí diệt, mà là do nhân diệt.

Hỏi: Các kiết do khổ trí diệt, kiết ấy là do kiến khổ đoạn chăng?

Đáp: Kiết ấy không phải là do kiến khổ đoạn, mà là do tư duy đoạn.

Hỏi: Các kiết do kiến tập- tận- đạo mà đoạn, kiết đó có do đạo trí diệt chăng?

Đáp: Kiết ấy không phải là do đạo trí diệt, mà là do nhân diệt.

Hỏi: Giả sử các kiết do đạo trí diệt, kiết ấy là do kiến đạo đoạn chăng?

Đáp: Kiết ấy không phải là do kiến đạo đoạn, mà là do tư duy diệt.

Hỏi: Các kiết do pháp trí diệt, kiết đó là do pháp trí tận tác chứng chăng?

Đáp: Như thế. Các kiết do pháp trí diệt, kiết đó đều do pháp trí tận tác chứng.

Hỏi: Có thể kiết do pháp trí tận tác chứng, kiết đó không phải là

do pháp trí diệt chăng?

Đáp: Có, các kiết do nhãn diệt mà cũng do trí khác, kiết đó đều do pháp trí tận tác chứng.

Hỏi: Các kiết do vị trí trí diệt, kiết đó do vị trí trí tận tác chứng chăng?

Đáp: Như thế, các kiết do vị trí trí diệt, kiết đó đều do vị trí trí tận tác chứng.

Hỏi: Có thể có kiết do vị trí trí tận tác chứng, kiết ấy không phải là do vị trí trí diệt chăng?

Đáp: Có, các kiết do nhãn diệt mà cũng do trí khác, kiết đó đều do vị trí trí tận tác chứng.

Hỏi: Các kiết do khổ trí, tập- tận- đạo trí diệt, kiết đó cũng đều do đạo trí tận tác chứng chăng?

Đáp: Như thế, các kiết do đạo trí diệt, kiết đó cũng do đạo trí tận tác chứng.

Hỏi: Có thể có kiết do đạo trí tận tác chứng, kiết đó không phải là do đạo trí diệt chăng?

Đáp: Có, các kiết do nhãn diệt mà cũng do trí khác, kiết đó cũng do đạo trí tận tác chứng.

Bảy trí biết của nhãn căn, trừ ra tha tâm trí- tận trí- đạo trí. Nhĩ- tử- thiết- thân căn cũng như thế. Chín trí biết của ý căn, trừ ra ra tận trí. Lạc căn, hỷ căn, hộ căn, tinh tiến, niệm, định, tuệ căn cũng lại như thế. Nam căn- nữ căn do sáu trí biết, trừ ra vị trí trí- tha tâm trí- tận trí và đạo trí. Mạng căn do bảy trí biết, trừ ra tha tâm trí- tận trí và đạo trí. Khổ căn- ưu căn do bảy trí biết, trừ ra vị trí trí- tận trí và đạo trí. Vị trí căn- dĩ trí căn- vô trí căn do bảy trí biết, trừ ra khổ trí- tập trí và tận trí.

Nhãn trì, nhĩ- tử- thiết- thân trì, sắc- thanh- tế- hoạt trì do bảy trí biết, trừ ra tha tâm trí- tận trí và đạo trí. Nhãn thức- nhĩ thức- thân thức trì do tám trí biết, trừ ra tận trí và đạo trí. Hương trì- vị trì do sáu trí biết, trừ ra vị trí trí- tha tâm trí- tận trí và đạo trí. Tỷ- thiết thức trì do bảy trí biết, trừ ra vị trí trí- tận trí và đạo trí. Ý trì- ý thức trì do chín trí biết, trừ ra tận trí. Pháp trì do mười trí biết.

Nhãn nhập, nhĩ- tử- thiết- thân nhập, sắc- thanh- tế hoạt nhập do bảy trí biết, trừ ra tha tâm trí- tận trí và đạo trí. Hương nhập- vị nhập do sáu trí biết, trừ ra vị trí trí- tha tâm trí- tận trí và đạo trí. Ý nhập do chín trí biết, trừ ra tận trí. Pháp nhập do mười trí biết.

Sắc ấm do tám trí biết, trừ ra tha tâm trí và tận trí. Thống- tưởng- hành- thức ấm do chín trí biết, trừ ra tận trí. Sắc thanh ấm do bảy trí biết,

trừ ra tha tâm trí- tận trí và đạo trí. Thống- tưởng- hành- thức thanh ấm do tám trí biết, trừ ra tận trí và đạo trí.

Địa chủng cho đến không chủng do bảy trí biết, trừ ra tha tâm trí- tận trí và đạo trí. Thức chủng do tám trí biết, trừ ra tận trí và đạo trí.

Pháp sắc do tám trí biết, trừ ra tha tâm trí và tận trí. Pháp vô sắc do mười trí biết.

Pháp có thể thấy, pháp có đối do bảy trí biết, trừ ra tha tâm trí- tận trí và đạo trí. Pháp không thể thấy- pháp không có đối do mười trí biết.

Pháp hữu lậu do tám trí biết, trừ ra tận trí và đạo trí. Pháp vô lậu do tám trí biết, trừ ra khổ trí và tập trí.

Pháp hữu vi do chín trí biết, trừ ra tận trí. Pháp vô vi do sáu trí biết, trừ ra tha tâm trí- khổ trí -tập trí và đạo trí.

Pháp quá khứ- vị lai- hiện tại do chín trí biết, trừ ra tận trí.

Pháp thiện do mười trí biết. Pháp bất thiện do bảy trí biết, trừ ra vị tri trí- tận trí và đạo trí. Pháp vô ký do tám trí biết, trừ ra tận trí và đạo trí.

Pháp hệ thuộc cõi Dục do bảy trí biết, trừ ra vị tri trí- tận trí và đạo trí. Pháp hệ thuộc cõi Sắc do bảy trí biết, trừ ra pháp trí- tận trí và đạo trí. Pháp hệ thuộc cõi Vô sắc do sáu trí biết, trừ ra pháp trí- tha tâm trí- tận trí và đạo trí.

Pháp học- pháp vô học do bảy trí biết, trừ ra khổ trí -tập trí và tận trí. Pháp phi học phi vô học do chín trí biết, trừ ra đạo trí.

Pháp do kiến đế đoạn, pháp do tư duy đoạn có tám trí biết, trừ ra tận trí và đạo trí. Pháp không có gì đoạn do tám trí biết, trừ ra khổ trí và tập trí.

Khổ đế- tập đế do tám trí biết, trừ ra tận trí và đạo trí. Tận đế do sáu trí biết, trừ ra tha tâm trí- khổ trí -tập trí và đạo trí. Đạo đế do bảy trí biết, trừ ra khổ trí -tập trí và tận trí.

Thiền do chín trí biết, trừ ra tận trí. Bốn đẳng do bảy trí biết, trừ ra pháp trí- tận trí và đạo trí.

Không xứ, thức xứ, bất dụng xứ trong vô sắc do bảy trí biết, trừ ra pháp trí- tha tâm trí- tận trí.

Hữu tưởng- vô tưởng xứ do sáu trí biết, trừ ra pháp trí- tha tâm trí- tận trí và đạo trí.

Giải thoát đầu tiên- thứ hai- thứ ba tám trừ ra nhập và tám nhất thiết nhập do bảy trí biết, trừ ra pháp trí- tận trí và đạo trí. Giải thoát Không xứ- giải thoát Thức xứ- giải thoát bất dụng xứ do bảy trí biết, trừ

ra pháp trí- tha tâm trí và tận trí.

Giải thoát hữu tướng- vô tướng và giải thoát diệt tận do sáu trí biết, trừ ra pháp trí- tha tâm trí- tận trí và đạo trí. Nhất thiết nhập của Không xứ và nhất thiết nhập của Thức xứ cũng như thế.

Pháp trí do sáu trí biết, trừ ra vị trí trí- khổ trí -tập trí và tận trí. Vị trí trí do sáu trí biết, trừ ra pháp trí- khổ trí -tập trí và tận trí. Tha tâm trí do chín trí biết, trừ ra tận trí. Đẳng trí do tám trí biết, trừ ra tận trí và đạo trí. Khổ trí -tập trí- tận trí- đạo trí và không- vô nguyện- vô tướng do bảy trí biết, trừ ra khổ trí -tập trí và tận trí.

Thân kiến- trộm giới và nghi do tám trí biết, trừ ra tận trí và đạo trí. Tham lam- giận dữ- ngu si và dục lậu do bảy trí biết, trừ ra vị trí trí- tận trí và đạo trí.

Hữu lậu do bảy trí biết, trừ ra pháp trí- tận trí và đạo trí. Còn lại do tám trí biết, trừ ra tận trí và đạo trí.

Dục lưu trong lưu do bảy trí biết, trừ ra vị trí trí- tận trí và đạo trí. Hữu lưu do bảy trí biết, trừ ra pháp trí- tận trí và đạo trí. Còn lại do tám trí biết, trừ ra tận trí và đạo trí. Ách bộc lưu cũng như thế.

Dục thọ trong thọ do bảy trí biết, trừ ra vị trí trí- tận trí và đạo trí. Ngã thọ do bảy trí biết, trừ ra pháp trí- tận trí và đạo trí. Còn lại do tám trí biết, trừ ra tận trí và đạo trí.

Ái dục ràng buộc thân, sự giận dữ ràng buộc thân trong phược do bảy trí biết, trừ ra vị trí trí- tận trí và đạo trí. Còn lại do tám trí biết, trừ ra tận trí và đạo trí.

Cái và kiết giận dữ- kiết keo kiệt- kiết ganh tị do bảy trí biết, trừ ra vị trí trí- tận trí và đạo trí. Còn lại do tám trí biết, trừ ra tận trí và đạo trí.

Sự tham dục- giận dữ trong phần dưới do bảy trí biết, trừ ra vị trí trí, tận trí, đạo trí. Còn lại và năm kiến do tám trí biết, trừ ra tận trí, đạo trí.

Mũi, lưỡi, trải qua ái trong ái thân do bảy trí biết, trừ ra vị trí trí- tận trí và đạo trí. Còn lại do tám trí biết, trừ ra tận trí và đạo trí.

Sử tham dục- sử giận dữ trong sử do bảy trí biết, trừ ra vị trí trí- tận trí và đạo trí.

Sử hữu ái do bảy trí biết, trừ ra pháp trí- tận trí và đạo trí. Còn lại do tám trí biết, trừ ra tận trí và đạo trí.

Kiết giận dữ- kiết keo kiệt- kiết ganh tị do bảy trí biết, trừ ra vị trí trí- tận trí và đạo trí. Còn lại do tám trí biết, trừ ra tận trí và đạo trí.

Chín mươi tám sử cõi Dục do bảy trí biết, trừ ra vị trí trí- tận trí và

đạo trí. Ở cõi Sắc có bảy trí biết, trừ ra pháp trí- tận trí và đạo trí. Cõi Vô sắc có sáu trí biết, trừ ra pháp trí- tha tâm trí- tận trí và đạo trí.

Lại nữa, Đức Thế Tôn nói: “Tập tướng vô thường, tu hành rộng khắp, dứt hết ái dục. Tướng này nên nói tương ứng với pháp trí, tương ứng với khổ trí. Nên nói có giác- có quán, nên nói tương ứng với hộ căn, nên nói tương ứng với vô nguyện, nên nói duyên hệ thuộc cõi Dục hết, ái cõi Sắc hết. Tướng này nên nói tương ứng với vị trí trí, tương ứng với khổ trí. Hoặc có giác- có quán, hoặc không có giác- có quán, hoặc không có giác- không có quán. Hoặc tương ứng với lạc căn, hoặc tương ứng với hỷ căn, hoặc tương ứng với hộ căn. Nên nói tương ứng với vô nguyện, nên nói duyên hệ thuộc cõi Sắc hết, ái cõi Vô sắc hết.

Tướng này nên nói tương ứng với vị trí trí, tương ứng với khổ trí.

Hoặc có giác- có quán, hoặc không có giác- có quán, hoặc không có giác- không có quán. Hoặc tương ứng với lạc căn, hoặc tương ứng với hỷ căn và hộ căn. Nên nói tương ứng với vô nguyện, nên nói duyên hệ thuộc cõi Vô sắc hết kiêu mạn, hết vô minh.

Tướng này hoặc tương ứng với pháp trí, hoặc tương ứng với vị trí trí, tương ứng với khổ trí, hoặc có giác- có quán, hoặc không có giác- có quán, hoặc không có giác- không có quán. Hoặc tương ứng với lạc căn, hoặc tương ứng với hỷ căn và hộ căn.

Nên nói tương ứng với vô nguyện, hoặc duyên hệ thuộc cõi Dục, hoặc duyên hệ thuộc cõi Sắc- Vô sắc.”

Lại nữa, Đức Thế Tôn nói: “Tỳ-kheo khéo thấu triệt nghĩa của bảy xứ và ba thứ quán, đối với pháp này được trừ hết hữu lậu. Biết sắc khổ do bốn trí là pháp trí- vị trí trí- khổ trí- đẳng trí, sắc tập do bốn trí là pháp trí- vị trí trí- tập trí- đẳng trí, sắc tận do bốn trí là pháp trí- vị trí trí- tận trí- đẳng trí, sắc đạo do bốn trí là pháp trí- vị trí trí- đạo trí- đẳng trí. Sắc vị do bốn trí là pháp trí- vị trí trí- tập trí- đẳng trí. Sắc hoạn nạn do bốn trí là pháp trí- vị trí trí- khổ trí- đẳng trí. Sắc loại bỏ ra do bốn trí là pháp trí- vị trí trí- tận trí- đẳng trí. Thống- tướng- hành- thức cũng như vậy.”

Hỏi: Thế nào là sắc tận? Thế nào là sắc loại bỏ ra?

Đáp: Nếu ái sắc đủ mà sắc ấy nếu diệt đi thì đó gọi là sắc tận. Còn lại các sắc duyên ái, nếu sắc đó diệt đi thì gọi là sắc loại bỏ ra.

Lại nữa, sắc bản đủ mà nếu sắc ấy diệt đi thì đó gọi là sắc tận. Còn lại các sắc duyên với sắc bản, nếu sắc ấy diệt đi thì gọi là sắc loại bỏ ra.

Hơn nữa, hoặc là ái, hoặc là sắc bản đủ nếu sắc đó diệt đi thì gọi

là sắc tận. Còn lại các sắc duyên với ái hoặc duyên với bản, nếu sắc ấy diệt đi thì đó gọi là sắc loại bỏ ra. Sắc tận và sắc loại bỏ ra, đó gọi là sai biệt. Thống - tướng - hành - thức tận và thống- tướng - hành - thức loại bỏ ra thì đó gọi là sai biệt.

